

I. Phần 1: Nội dung kiến thức cần ôn tập

1. Nội dung các bài trọng tâm

Bài 2: Địa hình Việt Nam

Bài 3: Khoáng sản Việt Nam

Bài 4: Khí hậu Việt Nam

2. Một số câu hỏi trọng tâm

Câu 1: Hãy vẽ sơ đồ thể hiện sự đa dạng của tài nguyên khoáng sản Việt Nam.

Câu 2: Chứng minh rằng khí hậu Việt Nam mang tính chất nhiệt đới?

Câu 3: Trình bày đặc điểm địa hình đồng bằng sông Hồng.

Câu 4: Chứng minh rằng khí hậu Việt Nam mang tính chất ẩm?

Câu 5: Trình bày đặc điểm địa hình đồng bằng sông Cửu Long?

II. Phần 2: Một số dạng bài tập minh họa

Câu 1: Đặc điểm khí hậu miền Nam nước ta có đặc điểm?

- A. Mùa hạ nóng ít mưa, mùa đông lạnh mưa nhiều. B. Mưa quanh năm.
C. Mùa đông lạnh ít mưa, mùa hạ nóng mưa nhiều. D. Có 2 mùa mưa và khô rõ rệt.

Câu 2: Đặc điểm khí hậu miền Nam nước ta có đặc điểm?

- A. Mùa hạ nóng ít mưa, mùa đông lạnh mưa nhiều.
B. Mưa quanh năm.
C. Mùa đông lạnh ít mưa, mùa hạ nóng mưa nhiều.
D. Có 2 mùa mưa và khô rõ rệt.

Câu 3: Tính chất nhiệt đới nước ta thể hiện như thế nào?

- A. lượng mưa hàng năm lớn
B. nhiệt độ cao trung bình trên 25°C .
C. vị trí nước ta nằm trong khu vực nội chí tuyến và chịu tác động của biển Đông.
D. tổng bức xạ lớn, cân bằng bức xạ luôn dương, nhiệt độ trung bình cao.

Câu 4: Khoáng sản Việt Nam phân bố ở nhiều nơi, nhưng tập trung chủ yếu ở đâu?

- A. Miền Bắc, miền Trung và Tây Nguyên. B. Vùng nền Kon Tum
C. Khu vực phía Bắc. D. Dãy Trường Sơn.

Câu 5: Khoáng sản nào phân bố chủ yếu ở vùng thềm lục địa phía đông nam?

- A. Ti-tan B. Sắt C. Than đá D. Dầu mỏ và khí tự nhiên

Câu 6: Gió mùa mùa đông ở miền Bắc nước ta có đặc điểm?

- A. Hoạt động liên tục từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau với thời tiết lạnh khô.
B. Hoạt động liên tục từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau với thời tiết lạnh khô và lạnh ẩm.
C. Xuất hiện thành từng đợt từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau với thời tiết lạnh khô hoặc lạnh ẩm.
D. Kéo dài liên tục suốt 3 tháng với nhiệt độ trung bình dưới 20°C .

Câu 7: Bờ biển nước ta dài

- A. 3260km^2 B. 3270km^2 C. 3620km^2 D. 3360km^2

Câu 8: Các đồng bằng duyên hải miền Trung có tổng diện tích khoảng

- A. 25.000 km^2 B. 30.000 km^2 C. 15.000 km^2 D. 20.000 km^2

Câu 9: Đồng bằng sông Cửu Long có diện tích khoảng

- A. 25.000 km^2 B. 30.000 km^2 C. 40.000 km^2 D. 50.000 km^2

Câu 10: Địa hình nước ta có hướng nghiêng chung nào sau đây?

A. Tây - Đông. B. Bắc - Nam. C. Tây Bắc - Đông Nam. Đông Bắc - Tây Nam.

Câu 11: Các cao nguyên badan phân bố ở vùng nào dưới đây?

A. Đông Bắc. B. Tây Bắc. C. Bắc Trung Bộ. D. Tây Nguyên.

Câu 12: Khu vực có bờ biển bồi tụ thích hợp để phát triển

A. khai thác khoáng sản. B. nuôi trồng thủy sản.

C. phát triển đường biển. D. xây dựng cảng biển.

Câu 13: Loại khoáng sản nào sau đây không phổ biến ở Việt Nam?

A. Dầu mỏ. B. Than. C. Kim cương. D. Đồng.

Câu 14: Vấn đề nào dưới đây đặt ra khi khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản?

A. Gây ô nhiễm môi trường sinh thái. B. Khó khăn trong khâu vận chuyển.

C. Chi phí vận chuyển, chế biến lớn. D. Giá thành sản phẩm đầu ra thấp.

Câu 15: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của tài nguyên khoáng sản?

A. Bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên đất. B. Đảm bảo an ninh năng lượng cho quốc gia.

C. Cung cấp nguyên liệu cho nông nghiệp. D. Tạo nhiều việc làm cho người lao động.

Câu 16: Khoáng sản là loại tài nguyên

A. có giá trị vô tận. B. tự phục hồi được.

C. thường bị hao kiệt. D. không phục hồi được.

Câu 17: Hiện nay, một số khoáng sản ở nước ta

A. có trữ lượng rất lớn. B. bị khai thác quá mức.

C. không bị hao kiệt nhiều. D. có khả năng tự phục hồi.

Câu 18: Vào mùa đông, ở Tây Nguyên có thời tiết nóng và khô do tác động của loại gió nào sau đây?

A. Đông Bắc. B. Tín phong. C. Tây Nam. D. Đông Nam.

Câu 19: Tính chất nhiệt đới của khí hậu Việt Nam được thể hiện qua yếu tố nào sau đây?

A. Độ ẩm không khí cao, trung bình trên 80%.

B. Nhiệt độ trung bình năm trên cả nước lớn hơn 20°C.

C. Lượng mưa lớn, dao động từ 1500 – 2000 mm/ năm.

D. Chịu ảnh hưởng của các khối khí hoạt động theo mùa.

Câu 20: Ở Việt Nam, gió mùa mùa đông gần như bị chặn lại ở dãy núi nào sau đây?

A. Ba Vì. B. Bạch Mã. C. Tam Điệp. D. Ngân Sơn.

Yên Viên, ngày 11 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI LẬP

NTCM/TTTCM DUYỆT

BGH DUYỆT

Trần Thị Yến

Phạm Thị Quỳnh Hoa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh